

Số: /VP-BC-TGD



Hải phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2016

## BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SX-KD NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016

***Kính thưa Quý vị cổ đông; đại diện cổ đông và Quý vị đại biểu!***

Năm 2015 hoạt động vận tải nói chung, vận tải xăng dầu đường biển nói riêng đã có chiều hướng tích cực hơn so với năm trước, tuy nhiên mức độ tăng trưởng chưa cao, không ổn định và vẫn còn nhiều khó khăn. Giá xăng dầu giảm xong vẫn diễn biến phức tạp, nhiều doanh nghiệp vận tải trong tình trạng kinh doanh kém hiệu quả, thua lỗ lớn, giá thuê tàu, giá cước vận chuyển quốc tế cũng như khu vực vẫn ở mức thấp và tăng giảm thất thường. Mặc dù nhu cầu thị trường tiêu thụ trong nước tăng nhưng việc tăng số lượng đầu mối nhập khẩu cũng như sự phát triển lớn của các đơn vị vận tải trong nước dẫn tới nguồn hàng tăng trưởng không nhiều. Mặc khác những năm gần đây Tập đoàn Xăng dầu Việt nam thay đổi về cơ cấu mặt hàng và đường vận động hàng hóa trong đó, thực hiện tăng nhập khẩu nguồn hàng bằng tàu trọng tải lớn về kho Vân phong, đồng thời tăng cả nguồn hàng mua trong nước tại nhà máy lọc dầu Dung Quất và giảm nguồn hàng nhập khẩu đối với các tàu Petrolimex về các cảng đầu mối, trong khi đó các đơn vị trong Tổng Công ty tăng đầu tư mua tàu nhỏ tham gia vận tải nội địa.

Thị trường bất động sản nhìn chung đã có dấu hiệu tích cực xong tính thanh khoản vẫn ở mức thấp đặc biệt là thị trường tại Hải Phòng, phân khúc về nhu cầu thuê văn phòng gần như không có sự tăng trưởng trong khi nguồn cung lại dư thừa khá cao; hoạt động kinh doanh xăng dầu của đơn vị vẫn rất khó khăn do ảnh hưởng của cơ chế và khả năng cạnh tranh thấp.

### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015**

#### ***1. Kết quả kinh doanh hợp nhất:***

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TH 2015	% SO VỚI	
				TH 2014	KH 2015
<b>I</b>	<b>TỔNG SẢN LƯỢNG</b>				
1	<i>Sản lượng vận chuyển</i>	<b>M3</b>	3.209.852	90,69	96,34
2	<i>Sản lượng luân chuyển</i>	<b>M3.Km</b>	5.333.418.714	87,27	84,82

3	Sản lượng xuất bán XD	M3.Tấn	11.041	103,96	78,93
<b>II</b>	<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>594.366.334</b>	<b>56,62</b>	<b>103,10</b>
1	Kinh doanh vận tải	nt	385.995.470	89,58	101,01
2	KD xăng dầu & dầu nhờn	nt	137.154.703	63,24	91,30
3	Kinh doanh BĐS & HĐ khác	nt	54.804.623	122,79	152,26
4	Hoạt động tài chính	nt	6.886.741	160,84	84,84
5	Thu nhập khác	nt	9.524.797	2,70	
<b>III</b>	<b>GIÁ VỐN</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>164.896.575</b>	<b>68,29</b>	<b>101,32</b>
1	KD xăng dầu	nt	130.454.794	61,81	91,13
2	Kinh doanh BĐS & HĐ khác	nt	34.441.781	113,36	175,74
3	Thu nhập khác	nt			
<b>IV</b>	<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>360.660.476</b>	<b>68,46</b>	<b>97,17</b>
1	Kinh doanh vận tải	nt	296.904.063	90,73	99,98
2	KD xăng dầu & dầu nhờn	nt	8.170.233	80,00	102,34
3	Kinh doanh BĐS & HĐ khác	nt	12.585.537	121,46	87,12
4	Hoạt động tài chính	nt	42.410.080	111,55	82,11
5	Chi phí khác	nt	590.563	0,42	410,46
<b>V</b>	<b>TỔNG LN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>68.809.283</b>	<b>24,45</b>	<b>161,70</b>

**\* Đánh giá kết quả hoạt động trên các lĩnh vực kinh doanh:**

**a) Hoạt động vận tải.**

Đội tàu Petrolimex của Công ty được Tổng Công ty ký thuê định hạn ổn định 04 tàu ngay từ đầu năm, trong năm Công ty chỉ phải dùng tàu Petrolimex 10 để thực hiện sửa chữa định kỳ theo kế hoạch.

Tuy nhiên do đường vận động hàng hóa vận chuyển của Tập đoàn có chiều hướng ngắn lại vì thế Tổng Công ty phải thực hiện đưa các tàu ra vận chuyển hàng ngoài với áp lực cạnh tranh lớn. Bên cạnh đó, Tổng Công ty cũng thực hiện nhiều lần điều chỉnh giá thuê tàu liên tục từ Quý 2 đến quý 4, việc điều chỉnh này đã làm giảm hiệu quả kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng đến công tác quản lý kỹ thuật đội tàu, tăng chi phí thay thế thuyền viên, chi phí kiểm tra, đánh giá, bảo dưỡng.

Trong năm qua công ty luôn đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý kỹ thuật, công tác an toàn do vậy đội tàu công ty luôn được các hãng dầu, cảng dầu chấp nhận, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh, nâng cao ngày tàu tốt do vậy mặc dù giá cước giảm so với kế hoạch nhưng các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch đặt ra mặc dù mức tăng không nhiều nhưng qua đó đã thể hiện sự cố gắng trong công tác quản lý và khai thác đội tàu của Công ty.

- *Sản lượng vận chuyển*: 3.209.852 M<sup>3</sup>, đạt 96,34% kế hoạch năm và bằng 90,69% so với cùng kỳ năm 2014;

- *Doanh thu vận tải*: 385.995.470.000 đồng, đạt 101,01% kế hoạch năm và bằng 89,58% so với cùng kỳ năm 2014;

- *Lợi nhuận (Chưa trừ lãi vay đầu tư, tỷ giá)*: 89.091.407.000 đồng, đạt 104,58% kế hoạch năm và bằng 85,97% so với cùng kỳ năm 2014.

- *Lợi nhuận đã trừ lãi vay đầu tư, tỷ giá*: 53.272.481.000 đồng, bằng 87,90% so với cùng kỳ năm 2014.

Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu vận tải, lợi nhuận đều giảm so với cùng kỳ năm 2014 chủ yếu do giá thuê tàu giảm, việc đưa tàu ra vận chuyển hàng ngoài và chênh lệch về hình thức khai thác tàu giữa tuyến chuyên và định hạn trong các kỳ báo cáo.

#### ***b) Kinh doanh Xăng dầu.***

Trong điều kiện Công ty chỉ thực hiện làm đại lý bán hàng cho Tập đoàn thông qua các Công ty đầu mối với mức thù lao thấp và thời gian nợ định mức hạn chế. Do vậy, khả năng cạnh tranh trên địa bàn là không cao, bên cạnh đó các đối tượng khách hàng của Công ty chủ yếu là các đơn vị vận tải thủy vẫn trong tình trạng kinh doanh hiệu quả thấp và khả năng thanh toán kém dẫn đến việc mở rộng phát triển khách hàng để tăng sản lượng rất khó khăn, sản lượng bán ra thấp buộc Công ty phải xin điều chỉnh kế hoạch sản lượng và doanh thu bán hàng. Với việc thực hiện cơ chế đại lý mua đứt bán đoạn, Công ty bị ảnh hưởng rất lớn từ những đợt điều chỉnh giảm giá xăng dầu của Tập đoàn đối với hàng tồn kho tại các tàu và cửa hàng, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm giảm hiệu quả kinh doanh của Công ty về hoạt động này.

- *Sản lượng bán ra*: 11.041 M<sup>3</sup> đạt 78,93% kế hoạch năm và bằng 103,96% so với cùng kỳ năm 2014;

- *Doanh thu kinh doanh xăng dầu*: 137.154.703.000 đồng đạt 91,30% kế hoạch năm và bằng 63,24% so với cùng kỳ năm 2014.

- *Lợi nhuận*: - 1.470.324.000 đồng, kết quả kinh doanh lỗ chủ yếu do phải trích lập dự phòng về nợ khó đòi phát sinh từ những năm trước.

#### ***c) Kinh doanh Bất động sản và hoạt động khác.***

Thị trường kinh doanh bất động sản tại Hải Phòng có xu thế âm lên xong tính thanh khoản vẫn ở mức thấp. Công ty đã tích cực có những giải pháp về chính sách giá và tiếp thị khách hàng để đảm bảo kế hoạch bán nhà và chuyển nhượng cơ sở hạ tầng tại dự

án Anh Dũng 7, tuy nhiên tỉ lệ vượt mức kế hoạch không cao. Đối với hoạt động cho thuê văn phòng cũng rất khó khăn, không tăng trưởng về diện tích sàn cho thuê, trong khi để giữ một số khách hàng sắp kết thúc hợp đồng, Công ty phải thực hiện chính sách khuyến mãi do vậy phần nào làm giảm doanh thu và tác động đến hiệu quả kinh doanh.

Hoạt động cho thuê thuyền viên giữ được ổn định và chủ yếu là cung ứng trong nội bộ hệ thống, tuy nhiên có thời điểm việc bố trí thuyền viên cũng gặp khó khăn do áp lực công việc cũng như thu nhập, đặc biệt là đối với nhóm sĩ quan.

- *Doanh thu kinh doanh Bất động sản và hoạt động khác*: 54.804.623.000 đồng, đạt 152,26% kế hoạch năm và bằng 122,79% so với cùng kỳ năm 2014;

- *Lợi nhuận kinh doanh Bất động sản và hoạt động khác*: 7.777.305.000 đồng.

**d) Hoạt động tài chính.**

Tận dụng từng thời điểm gom vốn để trả nợ vay đầu tư tàu theo kỳ trả nợ, Công ty đã chuyển sang gửi có kỳ hạn để tăng thêm nguồn thu, doanh thu tài chính đạt 6.886.741.000 đồng. Trong năm, ngân hàng nhà nước đã điều chỉnh tăng 2% tỷ giá ngoại tệ giữa VNĐ và USD và mở rộng biên độ giao dịch lên  $\pm 3\%$  do vậy đã ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Tóm lại, về cơ bản tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận năm 2015 của Công ty đều đạt mức kế hoạch theo các lý do và nguyên nhân như phân tích trên, đặc biệt với chỉ tiêu lợi nhuận kế toán trước thuế tại Công ty mẹ thực hiện đạt hơn 70 tỷ đồng.

**2. Các chỉ số tài chính hợp nhất:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2014	TH 2015
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	42,23	30,93
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	73,59	44,78
Hệ số Nợ ngắn hạn/Vốn chủ sở hữu	%	39,92	24,82
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,04	1,01
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,84	0,69
<b>Chỉ tiêu tài chính</b>			
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	31,75	9,16
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	21,23	5,04
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	12,21	3,48
Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	10,05	10,38

### ***3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.***

Trong điều kiện thị trường bất động sản chưa có chuyên biến tích cực Công ty phải tiếp tục dừng thực hiện dự án đang đầu tư dở dang tại cao ốc 37 Phan Bội Châu, chỉ thực hiện đầu tư một vài hạng mục thông gió và PCCC các tầng hầm để bảo đảm yêu cầu về an toàn, phòng chống cháy nổ trên cơ sở đó để tạm thời sử dụng tầng hầm cho nhu cầu để xe phục vụ khách thuê tại tòa nhà 43 Quang Trung.

## **II. KẾ HOẠCH NĂM 2016**

### ***1. Đánh giá tình hình chung:***

Trên cơ sở đánh giá thực tế thực hiện năm 2015, phân tích nhận định các yếu tố tác động năm kế hoạch, Công ty thống nhất định hướng, nguyên tắc xây dựng kế hoạch năm 2016 theo hướng tập trung nguồn lực cho những hoạt động kinh doanh cốt lõi, không đầu tư mở rộng nếu không đảm bảo hiệu quả, tiếp tục tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, sửa chữa bảo dưỡng đội tàu đảm bảo tăng ngày tàu tốt, triệt để tiết giảm và tiết kiệm chi phí để tăng hiệu quả kinh doanh.

- *Về Khai thác đội tàu:* Sớm hoàn thiện việc đầu tư 01 tàu để đưa vào khai thác theo dự kiến kế hoạch. Tập trung vào thực hiện hợp đồng thuê định hạn với Tổng Công ty, căn cứ các điều khoản hợp đồng chủ động phối hợp với Tổng Công ty về kế hoạch khai thác đối với từng tàu trên cơ sở đó xây dựng các phương án sửa chữa, bảo dưỡng cũng như mua sắm vật tư phụ tùng đảm bảo phù hợp về cả thời gian và tiến độ để tổ chức triển khai thực hiện một cách tốt nhất; tiết giảm chi phí nhiên liệu, phí bảo hiểm tàu, chi phí quản lý và các chi phí khác.

- *Về Kinh doanh xăng dầu:* Tăng cường chất lượng dịch vụ cung ứng bán hàng, nói lại các giao dịch với một số khách hàng mà Công ty đã từng cung cấp trong nhiều năm qua để có thể tăng sản lượng, đề nghị và tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng Công ty trong việc cấp bán hoặc làm môi giới bán hàng tạm nhập tái xuất đối với các tàu Petrolimex để gia tăng sản lượng và lãi gộp.

- *Về Kinh doanh Bất động sản và hoạt động khác:* Đẩy mạnh việc bán nhà và chuyển nhượng hạ tầng cơ sở tại dự án Anh Dũng 7 để thu hồi vốn. Đối với hoạt động cho thuê thuyền viên đảm bảo sự ổn định và hiệu quả cao nhất.

- *Về Kế hoạch đầu tư:* Hoàn thành dự án đầu tư mua 01 tàu trọng tải khoảng 40.000 DWT để tăng năng lực vận tải và đảm bảo thay thế các tàu đã già với tổng mức đầu tư tối đa là 22 triệu USD theo hướng vốn đối ứng 30% và vay thương mại 70%. Không đầu tư thêm vào Dự án cao ốc 37 Phan Bội Châu, chỉ thực hiện thanh quyết toán các gói thầu còn lại với các nhà thầu đồng thời đẩy nhanh thực hiện chào bán để thực hiện chủ trương thoái vốn lĩnh vực bất động sản, tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển đội tàu giai đoạn 2016 - 2020.

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2015	KẾ HOẠCH 2016	SO VỚI TH 2015 (%)
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>594.366.334</b>	<b>710.496.127</b>	<b>119,54</b>
	KD Vận tải	"	385.995.470	518.769.920	134,40
	KD Xăng dầu	"	137.154.703	143.979.240	104,98
	KD Bất động sản và HĐ khác	"	54.804.623	46.246.967	84,38
	Hoạt động tài chính	"	6.886.741	1.220.000	17,72
	Thu nhập khác	"	9.524.797	280.000	
<b>2</b>	<b>Giá vốn</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>164.896.575</b>	<b>160.735.033</b>	<b>97,48</b>
	KD Xăng dầu	"	130.454.794	137.032.483	105,04
	KD Bất động sản và HĐ khác	"	34.441.781	23.702.550	68,82
	Thu nhập khác	"			
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>360.660.476</b>	<b>459.328.825</b>	<b>127,36</b>
	KD Vận tải	"	296.904.063	392.864.714	132,32
	KD Xăng dầu	"	8.170.233	7.785.101	95,29
	KD Bất động sản và HĐ khác	"	12.585.537	16.549.925	131,49
	Hoạt động tài chính	"	42.410.080	42.129.085	99,34
	Chi phí khác	"	590.563		
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>68.809.283</b>	<b>90.432.269</b>	<b>131,42</b>
	KD vận tải	"	89.091.407	125.905.206	141,32
	- L.N trừ lãi vay đầu tư, tỷ giá	"	53.272.481	86.846.613	163,02
	KD Xăng dầu	"	(1.470.324)	(838.344)	
	KD Bất động sản và HĐ khác	"	7.777.305	5.994.492	77,07
	Hoạt động tài chính	"	(35.523.339)	(40.909.085)	
	Lợi nhuận khác	"	8.934.234	280.000	
<b>5</b>	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>15.954.334</b>	<b>18.932.558</b>	<b>118,67</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế (4-5)</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>52.854.949</b>	<b>71.499.711</b>	<b>135,28</b>
<b>7</b>	<b>Cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>12</b>	<b>8</b>	

## 3. Giải pháp thực hiện:

Để đạt được được kế hoạch năm 2016 theo những chỉ tiêu đã xây dựng, Công ty thực hiện các giải pháp sau:

- Hoàn thành sớm việc đầu tư, tiếp nhận và có phương án khai thác 01 tàu mới trọng tải 40.000 DWT.

- Phối kết hợp tốt với Tổng Công ty và các bên liên quan trong việc khai thác đội tàu, tăng cường công tác quản lý kỹ thuật an toàn đội tàu bảo đảm duy trì ngày tàu tốt ở mức cao nhất, bố trí và quán triệt nâng cao ý thức trách nhiệm đối với đội ngũ sỹ quan thuyền viên để bảo đảm công tác an toàn, quản lý, giao nhận hàng hóa trong quá trình vận tải, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí để tăng hiệu quả kinh doanh.

- Nâng cao công tác quản lý; chủ động trong việc nghiên cứu các qui định quốc gia, quốc tế liên quan để có kế hoạch triển khai phù hợp; tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động kinh doanh đội tàu.

- Tăng cường công tác quản lý việc cung ứng vật tư, phụ tùng bảo đảm hợp lý tiết kiệm, rà soát giảm thiểu danh mục vật tư phụ tùng tồn kho tại các tàu nhằm giảm tồn đọng vốn. Đẩy mạnh việc áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý, ưu tiên sử dụng công nghệ xanh khi thay thế, lắp đặt các thiết bị trên tàu.

Bên cạnh những giải pháp cơ bản nêu trên. Công ty kiến nghị Tổng Công ty:

- Tiếp tục thực hiện hợp đồng thuê định hạn các tàu Petrolimex với Tổng Công ty với giá thuê tàu ổn định.

- Hỗ trợ, phối hợp để đưa tàu mới đầu tư vào khai thác nhằm nâng cao hiệu quả.

- Đề nghị Tổng Công ty tạo điều kiện hỗ trợ Công ty trong việc cấp bán dầu cho các tàu Petrolimex cả nội địa và môi giới tái xuất.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SX-KD năm 2015 và Kế hoạch năm 2016 của Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Trân trọng cảm ơn!

**CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO**